TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2023/QĐST-DS	*Trảng Bàng, ngày 22 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Yến.

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên họp: Ông Võ Trường Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 64/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 66/2023/QĐST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1942; địa chỉ: khu phố H1, phường H2, thị xã H3, tỉnh Tây Ninh – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Văn M, sinh năm 1963; địa chỉ: khu phố H1, phường H2, thị xã H3, tỉnh Tây Ninh – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Bà Lê Thị L, sinh năm 1965; địa chỉ: khu phố H1, phường H2, thị xã H3, tỉnh Tây Ninh – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Ông Lê Văn S1, sinh năm 1968; địa chỉ: khu phố S, phường H2, thị xã H3, tỉnh Tây Ninh – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Ông Lê Văn P, sinh năm 1970; địa chỉ: khu phố P, phường H2, thị xã H3, tỉnh Tây Ninh – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Ông Lê Văn S2, sinh năm 1973; khu phố H1, phường H2, thị xã H3, tỉnh Tây Ninh – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Bà Lê Thị Thanh T, sinh năm 1977; địa chỉ: khu phố T1, phường H2, thị xã H3, tỉnh Tây Ninh – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Bà Lê Thị Thu V, sinh năm 1984; địa chỉ: khu phố H1, phường H2, thị xã H3, tỉnh Tây Ninh – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án án giải quyết: Yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị N, sinh năm 1962; địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: khu phố H1, phường H2, thị xã H3, tỉnh Tây Ninh mất tích.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu – bà Huỳnh Thị H trình bày:*

Bà là mẹ ruột của bà Lê Thị N, sinh năm 1962. Sau khi lấy chồng, bà N sinh sống cùng chồng, con tại địa chỉ ấp H1, xã H2, huyện H3 (nay là khu phố H1, phường H2, thị xã H3), tỉnh Tây Ninh. Vào năm 2010, vợ chồng bà N làm ăn thất bại, thiếu nợ nhiều người nên vợ chồng, con cái bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2010 cho đến nay không rõ địa chỉ cư trú mới. Bà và gia đình đã dùng mọi cách tìm kiếm bà N thông qua người thân, bạn bè và đăng tin tìm kiếm bà N trên Báo Tây Ninh nhưng vẫn không có tin tức của bà N, không biết hiện nay bà N đang sinh sống ở đâu. Trước khi chồng bà chết, vợ chồng bà đã làm thủ tục phân chia quyền sử dụng đất cho các con nhưng hiện tại bà vẫn còn đứng tên một phần đất và nay bà muốn sang nhượng quyền sử dụng đất cho người khác thì phải có văn bản từ chối nhận di sản của tất cả các con trong khi bà không biết bà N hiện nay đang ở đâu nên không làm thủ tục sang tên quyền sử dụng đất được. Vì vậy, nay bà yêu cầu Toà án tuyên bố bà Lê Thị N mất tích để làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất. Bà chỉ nhớ bà N đi khỏi địa phương từ năm 2010 nhưng không xác định được chính xác bà N biệt tích vào ngày, tháng nào. Tại địa phương bà N không còn tài sản gì nên bà không yêu cầu quản lý tài sản của bà N.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm ông Lê Văn M, bà Lê Thị L, ông Lê Văn S1, ông Lê Văn P, ông Lê Văn S2, bà Lê Thị Thanh Thúy, bà Lê Thị Thu V là em ruột của bà Lê Thị N. Các ông, bà thống nhất toàn bộ lời trình bày của bà Huỳnh Thị H và đồng ý yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị N, sinh năm 1962 mất tích.

** Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc giải quyết việc dân sự; người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết việc dân sự: căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng giải quyết việc dân sự xem xét quyết định: chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Huỳnh Thị H. Tuyên bố bà Lê Thị N,

sinh năm 1962, nơi cư trú cuối cùng: khu phố H1, phường H2, thị xã H3, tỉnh Tây Ninh mất tích. Về lệ phí: bà H được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: bà H yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị N mất tích nên đây là việc dân sự về "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà có nơi cư trú cuối cùng tại khu phố H1, phường H2, thị xã H3, tỉnh Tây Ninh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: bà Huỳnh Thị H, ông Lê Văn M, bà Lê Thị L, ông Lê Văn S1, ông Lê Văn P, ông Lê Văn S2, bà Lê Thị Thanh T, bà Lê Thị Thu V vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt bà H, ông M, bà L, ông S1, ông P, ông S2, bà T, bà V là phù hợp.

[3] Về nội dung yêu cầu: Xét yêu cầu của bà H, thấy rằng:

[3.1] Căn cứ "Học bạ trường Phổ thông cấp II và III" của bà Lê Thị N và lời khai của bà H, ông M, bà L, ông S1, ông P, ông S2, bà T, bà V thể hiện, bà Lê Thị N, sinh năm 1962, có cha là ông Lê Văn T1, mẹ là bà Huỳnh Thị H. Sau khi lấy chồng, bà N tách hộ khẩu nhưng vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp H1, xã H2, huyện H3 (nay là khu phố H1, phường H2, thị xã H3), tỉnh Tây Ninh và sinh sống tại địa chỉ nêu trên cho đến năm 2010 bà N cùng chồng, con bỏ đi khỏi địa phương nhưng không thông báo cho bà H và người thân biết bà N đi đâu, làm gì. Từ ngày bà N bỏ đi đến nay bà N không liên lạc với gia đình, không chở về địa phương lần nào. Bà H đã dùng mọi biện pháp tìm kiếm và đăng tin tìm kiếm bà N trên Báo Tây Ninh vào các ngày 23, 24 và 26/9/2022, nhưng vẫn không biết bà N hiện nay đang ở đâu. Căn cứ kết quả xác minh ngày 08/5/2023 tại Công an phường H2 và kết quả xác minh tại nơi cư trú cuối cùng của bà N thể hiện, bà N đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp H1, xã H2, huyện H3 (nay là khu phố H1, phường H2, thị xã H3), tỉnh Tây Ninh và cư trú tại địa chỉ nêu trên cho đến năm 2010 thì bà N bỏ đi khỏi địa phương nhưng không khai báo tạm vắng nên địa phương không biết hiện nay bà N đang cư trú ở đâu. Như vậy, bà N đã bỏ đi biệt tích khỏi địa phương là có thật, thời điểm biết được tin tức cuối cùng của bà N là năm 2010 nhưng không xác định được ngày, tháng. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự, Tòa án xác định thời điểm có tin tức cuối cùng về bà N là vào ngày 01/01/2011.

[3.2] Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà H, Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà N và thông báo tìm kiếm bà N đã được đăng, phát thông báo tìm kiếm

03 số liên tiếp trên Báo Nhân dân vào các ngày 13, 14, 15/5/2023 và phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt Nam trong các ngày 15, 16, 17/5/2023. Ngoài ra, Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng còn đăng thông báo tìm kiếm bà N trên Cổng thông tin điện tử của Toà án nhân dân Tối cao nhưng vẫn không có tin tức xác thực của bà N.

[3.3] Như vậy, có cơ sở xác định bà N đã biệt tích 02 năm liền trở lên tính từ ngày 01/01/2011 cho đến ngày bà H nộp đơn yêu cầu, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực của bà N, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự nên yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà H đối với bà N là có cơ sở chấp nhận.

[3.4] Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Bà Huỳnh Thị H trình bày bà N không có tài sản và không yêu cầu quản lý tài sản của bà N nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: bà Huỳnh Thị H là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp tiền lệ phí nên bà H được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Về chi phí tố tụng: chi phí đăng, phát sóng tìm kiếm bà N là 11.600.000 (Mười một triệu sáu trăm nghìn) đồng. Bà Huỳnh Thị H phải chịu chi phí tố tụng theo quy định.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng là có căn cứ nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; các điều 361, 367, 387, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà Huỳnh Thị H đối với bà Lê Thị N.

Tuyên bố bà Lê Thị N, sinh năm 1962; nơi cư trú cuối cùng: ấp H1, xã H2, huyện H3 (nay là khu phố H1, phường H2, thị xã H3), tỉnh Tây Ninh mất tích.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Huỳnh Thị H được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Về chi phí tố tụng: bà Huỳnh Thị H phải chịu 11.600.000 (Mười một triệu sáu trăm nghìn) đồng, ghi nhận bà H đã nộp xong chi phí tố tụng.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà H, ông M, bà L, ông S1, ông P, ông S2, bà T, bà V có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Người yêu cầu;
- Ủy ban nhân dân phường An Tịnh;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu tập QĐ.

Phạm Thị Yến